

Số: 1706/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch
và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải
quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính

được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 66/TTr-STP ngày 29/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tại Phụ lục I.

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại Phụ lục II.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung cụ thể từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; gửi nội dung cụ thể của TTHC được công bố đến Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung thực hiện.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử nội bộ giải quyết TTHC và đăng tải công khai nội dung cụ thể TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

4. UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể TTHC theo quy định; đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã được phê duyệt tại Quyết định này thay thế cho Quy trình nội bộ được phê duyệt tại các Quyết định số: 1813/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 và 1744/QĐ-UBND ngày 08/11/2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh



Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày <i>(Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc)</i>	- Đối với cấp tỉnh: nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, số 54, đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. - Đối với cấp huyện, cấp xã: nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC (Bộ phận một cửa của UBND các huyện/xã). - Trường hợp nộp trực tuyến thì truy cập và thực hiện tại địa chỉ: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có 3 hình thức: - Trực tiếp. - Qua Dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh (Dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh).	+ 8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký. + Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số

			<p>hoặc Công dịch vụ công cấp tỉnh (https://dichvucong-quangngai.gov.vn).</p>		<p>04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p>
--	--	--	---	--	--

					<p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC</p>
--	--	--	--	--	---

						<p>ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p>
--	--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

A. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Chi chú
1	2.000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu</p>	UBND cấp huyện	<p>- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy khai sinh bản điện tử.</p> <p>- Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai sinh khi nộp hồ sơ trực tuyến; giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>

			<p>nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. 		
2	2.000806	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký kết hôn, các giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
3	1.001766	ĐĂNG KÝ KHAI TỪ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Trích lục đăng ký khai tử bản điện tử. - Bổ sung biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai tử, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
4	2.000779	Đăng ký nhận cha mẹ, con có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con điện tử - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký nhận cha, mẹ, con, giấy tờ gửi kèm theo nếu người 		

					<p>yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung căn cứ pháp lý.
5	1.001695	<p>Đăng ký khai sinh - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>Đăng ký khai sinh - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. - Bổ sung căn cứ pháp lý
6	1.001669	<p>Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Trích lục đăng ký giám hộ bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký

			ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.		giám hộ, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý
7	2.000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký chấm dứt giám hộ, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
8	2.000748	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hồ tịch, xác định lại dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết

		<p>26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<p>qua giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch bản điện tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý
9	2.002189	<p>Ghi vào sổ hộ tịch công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Trích lục Ghi chú kết hôn điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký Ghi chú kết hôn, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.

					- Bổ sung căn cứ pháp lý
10	2.000554	Ghi vào sổ hộ tịch kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	UBND cấp huyện	- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục ghi chú ly hôn bản điện tử. - Bổ sung biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký ghi chú ly hôn, giấy tờ gửi kèm theo nêu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
11	2.000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.	UBND cấp huyện	- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục ghi chú

		<p>giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)</p>	<p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>		<p>hộ tịch bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
12	2.000522	<p>Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài</p>	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>UBND cấp huyện</p>	<p>- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy khai sinh điện tử - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai sinh, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
13	1.000893	<p>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</p>	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</p>	<p>UBND cấp huyện</p>	<p>- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp</p>

			<p>04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>		<p>nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy khai sinh điện tử.</p> <p>- Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai sinh, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
14	2.000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	UBND cấp huyện	<p>- Bổ sung Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử.</p> <p>- Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký kết hôn, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>

15	2.000497	<p>Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	<p>UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục khai tử bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai tử, giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
----	----------	---	---	-----------------------	--

**B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã:
(áp dụng cho UBND huyện Lý Sơn khi thực hiện việc đăng ký các sự kiện hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL, quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	1.001193	Đăng ký khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Giấy khai sinh điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký khai sinh nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - <u>Bổ sung căn cứ pháp lý.</u> - <u>Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến.</u>
2	1.000894	Đăng ký kết hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC, trả kết quả Giấy Chứng nhận kết hôn điện

			<p>ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<p>từ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký kết hôn trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý. - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký nhận cha, mẹ, con nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý
3	1.001022	<p>Đăng ký nhận cha, mẹ, con</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	<p>UBND cấp xã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. - Bổ sung căn cứ pháp lý
4	1.000689	<p>Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	<p>UBND cấp xã</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		
5	1.000656	Đăng ký khai tử	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký khai tử trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
6	1.003583	Đăng ký khai sinh lưu động	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
7	1.000593	Đăng ký kết hôn lưu động	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải

			<p>dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p>		<p>quyết TTHC. - Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>
8	1.000419	Đăng ký khai tử lương động	<p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p>	UBND cấp xã	<p>- Bổ sung số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. - Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>
9	1.004837	Đăng ký giám hộ	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	UBND cấp xã	<p>- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục đăng ký giám hộ bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu trong tác điện tử dùng để đăng ký giám hộ, giấy tờ gửi kèm theo trường hợp thực hiện theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý</p>
10	1.004845	Đăng ký chám dứt	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày</p>	UBND cấp xã	<p>- Bổ sung hình thức nộp</p>

	giám hộ	<p>28/7/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ điện tử.</p> <p>- Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký chấm dứt giám hộ, giấy tờ gửi kèm theo khi thực hiện theo hình thức trực tuyến.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>
11	1.004859	<p>Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hồ tịch</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>UBND cấp xã</p> <p>hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục thay đổi, cải chính, bổ sung hồ tịch ban điện tử.</p> <p>- Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử dùng để đăng ký khai sinh, giấy tờ gửi kèm theo khi thực hiện hình thức trực tuyến.</p>

					- Bổ sung căn cứ pháp lý.
12	1.004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký xác nhận tình trạng hôn nhân theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
13	1.004884	Đăng ký lại khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả

			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu trong tác điện từ, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký khai sinh khi thực hiện theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
14	1.004772	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 106/2021/TT-BTC ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy khai sinh điện tử - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện từ, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký khai sinh khi thực hiện theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.
15	1.004746	Đăng ký lại kết hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, Số hóa kết

			<p>26/11/2021 của Bộ Tài chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 		<p>quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký kết hôn khi thực hiện theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung Căn cứ pháp lý.
16	1.005461	<p>Đăng ký lại khai tử</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. - Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả Trích lục khai tử bản điện tử. - Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo dùng để đăng ký khai tử khi thực hiện theo hình thức trực tuyến. - Bổ sung căn cứ pháp lý.

C. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (Số Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL, quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	2.0000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>	<p>- Sở Tư pháp;</p> <p>- UBND cấp huyện;</p> <p>- UBND cấp xã.</p>	<p>- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Số hóa hồ sơ sau khi tiếp nhận hồ sơ theo hình thức nộp trực tiếp, số hóa kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả bản sao, trích lục hộ tịch bản điện tử/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Bổ sung Biểu mẫu tương tác điện tử, giấy tờ gửi kèm theo khi thực hiện theo hình thức trực tuyến.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý.</p>

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THHC TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ**

(Công bố kèm theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh**); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (**Mẫu số 04 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh**) và kèm theo hồ sơ của công dân (*trong quy trình viết gọn là "Hồ sơ"*).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (**Mẫu 04**). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (**Mẫu 04**).

- Xử lý việc dùng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến (**tại bước B4**) phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (**Mẫu số 07 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh**); trừ trường hợp phát sinh bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau bước B4.

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (**Mẫu số 08 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh**).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: "Mẫu số 01".

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: "Mẫu số 04".

- + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.
- + Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả viết tắt là: “Bộ phận một cửa”.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Xác nhận thông tin hộ tịch

Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày, trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính 	cả nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về bộ phận quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử xử lý	Cán bộ, công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
Trường hợp có đủ cơ sở xác nhận thông tin hộ tịch				
Xem xét, xác nhận thông tin hộ tịch		Công chức làm công tác hộ tịch	02 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch
Trường hợp cần xác minh thông tin				
Bảo cáo Thủ trưởng Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch		Công chức làm công tác hộ tịch	Không quá 09 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04

<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ</p>	<p>điện tử có văn bản đề nghị cơ quan công an, các cơ quan khác có liên quan xác minh theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP. (Trường hợp kết quả xác minh không có thông tin hoặc thông tin không thống nhất với giấy tờ người yêu cầu cung cấp thì từ chối cấp Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch).</p>			<p>- Văn bản xác minh</p>
<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu Xác nhận thông tin hộ tịch với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Xác nhận thông tin hộ tịch</p>		<p>Công chức làm công tác hộ tịch</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>Biểu mẫu điện tử Xác nhận thông tin hộ tịch có đầy đủ thông tin.</p>
<p>Trình Thủ trưởng cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử xem xét, ký ban hành.</p>		<p>Công chức làm công tác hộ tịch</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Kết quả xác minh - Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch</p>

B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Xem xét, xác nhận thông tin hộ tịch hoặc từ chối xác nhận	Thủ trưởng cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch hoặc văn bản từ chối xác nhận thông tin hộ tịch
B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

1. Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: Ngay trong ngày làm việc; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả sang ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (**giải quyết tại chỗ**), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01**) nhưng phải thực hiện cập nhật dữ liệu, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức Phòng Tư pháp ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, ký	Công chức Phòng Tư pháp	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

	tên người thực hiện. Cập nhật thông tin khai sinh theo hướng dẫn, lưu chính thức trên phần mềm.					Biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh có đầy đủ thông tin.
	Trưởng hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.					
	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện Ký Giấy khai sinh	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 giờ làm việc			- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
B4: Ký kết giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện Ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	01 giờ làm việc			- Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký ký tên vào Số)	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính			- Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu

	<p>- Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>			<p>câu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy khai sinh bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p>
--	--	--	--	--

2. Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính 	<p> cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
	<p>Trưởng hợp đơn gian: xem</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>12,5 ngày</p>	<p>- Hồ sơ</p>

<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ</p>	<p>xét, kiểm tra hồ sơ nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn. Ký tên người thực hiện.</p>			<p>- Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn</p>
	<p>Trường hợp có khiếu nại, tố cáo việc kết hôn không đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình hoặc xét thấy có vấn đề cần làm rõ về nhân thân của bên nam, bên nữ hoặc giấy tờ trong hồ sơ đăng ký kết hôn thì Phòng Tư pháp phối hợp với cơ quan có liên quan xác minh làm rõ. Trong quá trình thẩm tra, xác minh hồ sơ, nếu thấy cần thiết, Phòng Tư pháp làm việc trực tiếp với các bên để làm rõ về nhân thân, sự tự nguyện kết hôn, mục đích kết hôn.</p>			<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04</p>
	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn có đầy đủ thông tin.</p>

	<p>thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận kết hôn và xác nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu chính thức trên phần mềm 			
<p>B4: Ký kết giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt, tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn cho hai bên nam, nữ. (hai bên nam, nữ ký tên vào sổ Đăng ký kết hôn)</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Tư pháp</p>	<p>0,5 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn
<p>B5: Trả kết quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn
		<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính); trích lục bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy chứng

				nhận kết hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--

Ghi chú: Trường hợp một hoặc hai bên nam, nữ không thể có mặt để nhận Giấy chứng nhận kết hôn thì theo đề nghị bằng văn bản của họ, công chức làm công tác hộ tịch báo cáo Trưởng phòng Tư pháp thực hiện gia hạn thời gian trao Giấy chứng nhận kết hôn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận kết hôn.

Hết 60 ngày mà hai bên nam, nữ không đến nhận Giấy chứng nhận kết hôn thì công chức làm công tác hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hủy Giấy chứng nhận kết hôn đã ký. Nếu sau đó hai bên nam, nữ vẫn muốn kết hôn với nhau thì phải tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn từ đầu.

04. Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (**giải quyết tại chỗ**), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01**) nhưng phải thực hiện cập nhật tình hình, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thông nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính 	cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn gian: Xem xét, nếu thấy việc khai tử đủ điều kiện thì công chức Phòng Tư pháp ghi vào Sổ đăng ký khai tử, hướng dẫn người yêu cầu đăng ký hộ	Công chức Phòng Tư pháp	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục khai tử

	tịch Kiểm tra nội dung Trích lục khai tử và Sổ đăng ký khai tử, ký tên người thực hiện.					- Hồ sơ - Mẫu số 04
	Trường hợp cần xác minh thêm			2,5 ngày làm việc		- Mẫu số 04
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử và xác nhận.					- Biểu mẫu điện tử Trích lục Khai tử có đầy đủ thông tin.
	- Lưu chính thức trên phần mềm					
	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt.	Lãnh đạo phòng Tư pháp	1 giờ làm việc			- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử
B4: Phê duyệt của Lãnh đạo Phòng Tư pháp						
B5: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt.	Chủ tịch UBND cấp huyện	01 giờ làm việc			- Mẫu số 04 - Trích lục khai tử

B6: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (người đi đăng ký khai tử ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục khai tử (bản chính); Trích lục bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục khai tử bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
------------------------	--	---	----------------------	--

05. Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thông nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. 	cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa

B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ	
B3: Niêm yết	Công chức Phòng Tư pháp xác minh, niêm yết việc nhận cha, mẹ, con tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người được nhận là cha, mẹ, con niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.	Công chức Phòng Tư pháp, phối hợp Văn phòng UBND cấp huyện, UBND cấp xã	07 ngày liên tục	- Văn bản niêm yết	
B4: Thực hiện xử lý hồ sơ	Xem xét, nếu thấy việc nhận cha, mẹ, con là đúng và không có tranh chấp, thì công chức Phòng Tư pháp ghi vào Sổ đăng ký nhận cha, mẹ, con. Ký tên người thực hiện.	Công chức Phòng Tư pháp	6,5 ngày	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con	

	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục nhận cha, mẹ, con với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục Nhận cha, mẹ, con có đầy đủ thông tin.</p>
B5: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	<p>- Trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký cấp Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con cho người yêu cầu.</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Tư pháp</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con</p>
B6: Trả kết quả	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt</p> <p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Các bên đăng ký nhận cha, mẹ, con ký vào Sổ). - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện</p> <p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p> <p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết</p>

				qua Trích lục đăng ký nhân cha, mẹ, con bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--

06. Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	<p> cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Niêm yết	<p>Công chức Phòng Tư pháp xác minh, niêm yết việc nhận cha, mẹ, con tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người được nhận là cha, mẹ, con niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp, phối hợp Văn phòng UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>07 ngày liên tục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản niêm yết

B4: Thực hiện xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra hồ sơ, ghi nội dung đăng ký nhận cha, mẹ, con; ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cập nhật thông tin khai sinh theo hướng dẫn, lưu chính thức trên phần mềm. Ký tên người thực hiện.	Công chức Phòng Tư pháp	6,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Giấy khai sinh
B5: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Giấy khai sinh
B6: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Các bên đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con ký vào Sổ). - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> -Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Giấy khai sinh (bản chính); - Bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01

07. Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.

Sơ bước hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyên dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	<ul style="list-style-type: none"> cá nhân/pháp nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện 	<ul style="list-style-type: none"> Trong giờ hành chính 	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý 	<ul style="list-style-type: none"> Công chức tại Bộ phận tiếp nhận 	<ul style="list-style-type: none"> 0,5 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04- Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp Giám hộ cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra hồ sơ, nếu thấy yêu cầu đăng ký giám hộ đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì ghi vào Sổ đăng ký giám hộ, ký tên 	<ul style="list-style-type: none"> Công chức Phòng Tư pháp 	<ul style="list-style-type: none"> 3,5 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ - Bản sao (nếu có yêu cầu)

<p>người thực hiện. - Lưu chính thức trên phần mềm</p>			<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ có đầy đủ thông tin.</p>
<p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ tịch gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số. Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	
<p>Trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp Trích lục đăng ký giám hộ.</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Tư pháp</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục đăng ký giám hộ</p>
<p>Trường hợp Giám hộ đương nhiên: - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra hồ sơ, nếu thấy yêu cầu đăng ký giám hộ đủ điều kiện theo quy</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ</p>

	định pháp luật thì ghi vào Sổ đăng ký giám hộ.			
	<p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ tịch gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số. Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>	Công chức Phòng Tư pháp	Tối đa 01 ngày	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ có đầy đủ thông tin.</p>
	Thẩm tra, trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp Trích lục đăng ký giám hộ.	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	0,5 ngày làm việc	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ</p>
B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	0,5 ngày làm việc	<p>- Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ</p>
B5: Trả kết	- Số hóa kết quả thủ tục	Công chức tại Bộ phận một	Trong giờ hành	<p>- Trích lục đăng ký</p>

quả	hành chính	cửa cấp huyện	chính	giám hộ
	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (người đi đăng ký Giám hộ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 			<ul style="list-style-type: none"> giám hộ - Bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục đăng ký giám hộ bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

08. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	cá nhân/ pháp nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra hồ sơ, nếu thấy yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì ghi vào Sổ đăng ký giám hộ, cùng người yêu cầu ký vào Sổ. - Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ tịch gửi 	Công chức Phòng Tư pháp	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ
		Công chức Phòng Tư pháp	Tối đa 01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám

	<p>lại biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>				<p>hộ có đầy đủ thông tin.</p>
	<p>Trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ</p>	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	0,5 ngày làm việc		<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ</p>
<p>B4: Ký kết giải quyết TTHC</p> <p>đuyệt kết quả giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt</p>	Chủ tịch UBND cấp huyện	02 giờ làm việc		<p>- Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính</p> <p>- Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có)</p> <p>(người đi đăng ký chấm dứt</p>	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính		<p>- Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ</p> <p>- Bản sao (nếu có yêu cầu)</p>

	Giám hộ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm			- Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục đăng ký chấm dứt bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	---	--	--	---

09. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc.
- Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.

a. Yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thông nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	<p> cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
	<p>Trường hợp đơn giản: Xem xét nếu thấy yêu cầu thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/xác định lại dân tộc đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>02 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục thay đổi hộ tịch/ cải chính hộ tịch/xác

<p>chức Phòng Tư pháp hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/xác định lại dân tộc cho người yêu cầu.</p>		<p>định lại dân tộc</p>	<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ</p>
<p>Trường hợp cần xác minh thêm</p>	<p>5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục thay đổi hộ tịch/ cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc</p>	
<p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ tịch gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc có đầy đủ thông tin.</p>

	Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/xác định lại dân tộc cho người yêu cầu.	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục thay đổi hộ tịch/ cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc
B4: Quyết định qua giải quyết TTHC	Ký kết giải Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 -Trích lục thay đổi hộ tịch/ cải chính hộ tịch/ xác định lại dân tộc
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (người đi đăng ký chấm dứt Giám hộ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	- Trích lục Thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch/xác định lại dân tộc - Bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục Thay đổi hộ tịch/cải chính hộ

					tịch/xác định lại dân tộc bản địa từ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--	---

b. Bổ sung thông tin hộ tịch

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Xem xét nếu thấy yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp hoàn	Công chức Phòng Tư pháp	1,5 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 -Trích lục bổ sung thông tin hộ

	<p>thiên hồ sơ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục bỏ sung thông tin hồ tịch cho người yêu cầu.</p> <p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hồ tịch gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>					<p>hịch</p> <p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch có đầy đủ thông tin.</p>
	<p>Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục bỏ sung thông tin hồ tịch cho người yêu cầu.</p>	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	0,5 giờ làm việc			<p>- Hồ sơ</p> <p>- Mẫu số 04</p> <p>-Trích lục bỏ sung hồ tịch</p>
B4: Ký duyệt qua giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	01 giờ làm việc			<p>- Mẫu số 04</p> <p>-Trích lục bỏ sung hồ tịch</p>
B5: Trả kết	- Số hóa kết quả thủ tục hành	Công chức tại Bộ phận	Trong giờ hành			-Trích lục bỏ

quả	<p>chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả thủ tục hành chính - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	<p>một cửa cấp huyện</p>	<p>chính</p>	<p>sung hộ tịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao (nếu có yêu cầu) -Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục bỏ sung hộ tịch bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
-----	--	--------------------------	--------------	---

10. Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 12 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	<p>cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Xem xét, nếu thấy yêu cầu xin cấp Trích lục Ghi chú kết hôn đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn.</p> <p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>10 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú kết hôn (Bản chính) đối với việc kết hôn
		<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử Trích lục ghi chú kết hôn có

<p>tích gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục Ghi chú kết hôn với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục Ghi chú kết hôn và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>			<p>đầy đủ thông tin.</p>
<p>Thẩm tra; Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục Ghi chú kết hôn (bản chính)</p>	<p>0,5 ngày</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Tư pháp</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú kết hôn (Bản chính) đối với việc kết hôn</p>
<p>B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC</p>	<p>01 ngày làm việc</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện</p>	<p>- Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú kết hôn (Bản chính) đối với việc kết hôn</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>- Trích lục Ghi chú kết hôn (Bản chính) đối</p>

	<ul style="list-style-type: none">- Trả Kết quả thủ tục hành chính- Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm		<p>với việc kết hôn; Bản sao (nếu có yêu cầu)</p> <ul style="list-style-type: none">-Thu lại Mẫu giấy số 01- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục Ghi chú kết hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.- Trả Kết quả qua dịch vụ bưu chính (nếu có yêu cầu)
--	--	--	---

11. Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 12 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	<p> cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Xem xét, nếu thấy yêu cầu xin cấp Trích lục Ghi chú ly hôn đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc ly hôn vào Sổ đăng ký kết hôn.</p> <p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>10 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú ly hôn (Bản chính) đối với việc ly hôn - Biểu mẫu điện tử Trích lục Ghi chú ly hôn có đầy

	<p>tích gửi lại biểu mẫu điện tử</p> <p>Trích lục Ghi chú ly hôn với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tình chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục Ghi chú ly hôn và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>				đủ thông tin.
	<p>Thẩm tra; Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục Ghi chú ly hôn (bản chính)</p>	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú ly hôn (Bản chính) đối với việc ly hôn 	
B4: Ký kết giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	01 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 04 - Trích lục Ghi chú ly hôn (Bản chính) đối với việc ly hôn 	
B5: Trả kết quả	- Sở hóa kết quả thủ tục hành chính	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục Ghi chú ly hôn (Bản chính). Bản sao 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả thủ tục hành chính - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 			<p>(nếu có yêu cầu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục Ghi chú ly hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính (nếu có yêu cầu).
--	---	--	--	--

12. Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (Khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch).

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.

Số đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ

B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản Xem xét, nêu thấy yêu cầu xin cấp Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc kết hôn vào Sổ hộ tịch	Công chức Phòng Tư pháp	01 giờ làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính).
	Trường hợp xác minh thông tin	Công chức Phòng Tư pháp	2 ngày làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính).
	Thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính)	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 giờ làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính).

	<p>- Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến, công chức làm công tác hộ tịch gửi lại biểu mẫu điện tử Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác có đầy đủ thông tin.</p>
--	--	--------------------------------	-----------------------	---

<p>B4: Ký duyệt quá giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện</p>	<p>01 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04 - Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính).</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (bản chính). - Bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi</p>

				<p>vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính (nếu có yêu cầu)</p>
--	--	--	--	--

13. Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết TTHIC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p> <p>Trường hợp đơn giản : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc khai sinh vào sổ đăng ký khai sinh. Ký tên người thực hiện</p>	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp cần xác minh thêm: công chức Phòng Tư pháp tham mưu văn bản gửi</p>	Công chức Phòng Tư pháp	3,5 ngày làm việc 24 ngày (Sau khi nhận kết quả hoặc quá 20 ngày không	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

	xác minh.			<i>có văn bản trả lời, trong thời gian 4 ngày công chức Phòng Tư pháp tham mưu lãnh đạo Phòng trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp giấy khai sinh)</i>	
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.	Công chức Phòng Tư pháp		Tối đa 01 ngày	- Biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh có đầy đủ thông tin.
	Thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy khai sinh	Lãnh đạo Phòng Tư pháp		02 giờ làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
B4: đuyệt qua quyết TTHC	Ký kết ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp huyện	Chủ tịch UBND cấp huyện	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu). - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy khai sinh bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
------------------------	--	---	----------------------	--

14. Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hộ sơ, giấy tờ cá nhân

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa

<p>so vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính;</p>			
<p>B2: Chuyên hồ sơ Chuyên hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>	<p>- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ</p>
<p>Trường hợp đơn giản : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc khai sinh vào sổ đăng ký khai sinh. Ký tên người thực hiện</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>3,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh</p>
<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ Trường hợp cần xác minh thêm: công chức Phòng Tư pháp tham mưu văn bản gửi xác minh.</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>24 ngày (Sau khi nhân kết quả hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời, trong thời gian 4 ngày công chức Phòng Tư pháp tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp giấy khai sinh)</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh có đầy đủ thông tin.</p>
<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh có đầy đủ thông tin.</p>

	<p>số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh và xác nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu chính thức trên phần mềm. 	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
<p>B4: Ký kết giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt</p>	Chủ tịch UBND cấp huyện	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
<p>B5: Trả kết quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu). - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy khai sinh bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc

				thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--

15. Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	<p>Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý</p> <p>Trường hợp đơn giản: Xem xét, kiểm tra hồ sơ nếu thấy hồ sơ đúng quy định pháp luật thì công chức Phòng Tư pháp ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn, ký tên người thực hiện.</p> <p>Trường hợp cần xác minh thêm: công chức Phòng Tư</p>	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
		Công chức Phòng Tư pháp	4 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy Giấy chứng nhận kết hôn
			24 ngày (Sau khi nhận kết	

B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	pháp tham mưu văn bản gửi xác minh.		quá hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời trong thời gian 4 ngày công chức Phòng Tư pháp tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp huyện cấp giấy Giấy chứng nhận kết hôn)	- Biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn có đầy đủ thông tin.
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận kết hôn và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.	Công chức Phòng Tư pháp	Tối đa 01 ngày	
B4: Ký duyệt	Thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy Giấy chứng nhận kết hôn - Mẫu số 04
	Chủ tịch UBND cấp huyện ký	Chủ tịch UBND cấp huyện	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04

quả giải quyết TTHC	phê duyệt		Trong giờ hành chính	-Giấy Giấy chứng nhận kết hôn
B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký kết hôn ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện		<ul style="list-style-type: none"> - Giấy Chứng nhận kết hôn (Bản chính); Trích lục bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

16. Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc

Trường hợp cần xác minh thì thời gian giải quyết không quá 10 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản: Xem xét, nếu thấy việc khai tử lại đủ điều kiện thì công chức Phòng Tư pháp ghi vào Sổ đăng ký khai tử. Ký tên người thực hiện	Công chức Phòng Tư pháp	4 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04

	<p>- Trường hợp cần xác minh thêm: công chức Phòng Tư pháp tham mưu văn bản gửi xác minh.</p>		9 ngày làm việc	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử</p>
	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	Công chức Phòng Tư pháp	Tối đa 01 ngày	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục khai tử có đầy đủ thông tin.</p>
	<p>Thẩm tra; Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký cấp Trích lục khai tử</p>	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử</p>
<p>B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp huyện</p>	02 giờ làm việc	<p>- Mẫu số 04 - Trích lục khai tử</p>
<p>B5: Trả kết</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa cấp huyện</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Trích lục khai tử (bản chính);</p>

quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký kết hôn ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 		<p>bản sao (nếu có yêu cầu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục khai tử bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
-----	---	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ, (UBND huyện Lý Sơn áp dụng khi thực hiện việc đăng ký các sự kiện hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)

1. Thủ tục đăng ký khai sinh

Tổng thời gian giải quyết: Ngay trong ngày làm việc; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả sang ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (**giải quyết tại chỗ**), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01**) nhưng phải thực hiện cập nhật tình hình, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch cập nhật thông tin khai sinh theo hướng dẫn để lấy số định danh cá nhân ghi việc khai sinh vào sổ	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

	<p>đăng ký khai sinh, xử lý hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ký Giấy khai sinh. Ký tên người thực hiện.</p>	<p>Công chức tư pháp – hộ tịch</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy khai sinh có đầy đủ thông tin.</p>
<p>B4: Ký duyệt qua giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã</p>	<p>01 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04 - Giấy khai sinh</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Người đi đăng ký khai sinh ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy khai sinh</p>

				bản điện tử cho người yếu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--

2. Thủ tục đăng ký kết hôn

Tổng thời gian giải quyết: Ngay trong ngày làm việc; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (giải quyết tại chỗ), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01**), nhưng phải thực hiện cập nhật tình hình, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thông nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản: xem xét, kiểm tra hồ sơ nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn, hai bên nam, nữ ký	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn

	tên vào sổ; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký duyệt. Ký tên người thực hiện.				- Hồ sơ - Mẫu số 04
	Trường hợp cần xác minh thêm		4,5 ngày làm việc		- Biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn có đầy đủ thông tin.
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận kết hôn với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.	Công chức tư pháp - hộ tịch	Tối đa 01 ngày		
B4: Ký kết giải duyet qua quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc		- Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn
B5: Trả kết qua	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Hai bên nam nữ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính		- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); trích lục bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01

phần mềm				- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
----------	--	--	--	--

03. Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con

Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc.

Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; Chuyển dữ liệu trực tuyến (nếu có) qua phần mềm tiếp nhận. - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính;	Cả nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2:	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về	Công chức tại Bộ	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01

Chuyên hồ sơ	<p>công chức tư pháp - hộ tịch xử lý</p> <p>Trường hợp đơn giản: - Xem xét, nếu thấy việc nhận cha, mẹ, con là đúng và không có tranh chấp, thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi vào Sổ đăng ký nhận cha, mẹ, con, cùng các bên đăng ký nhận cha, mẹ, con ký vào Sổ. Trình Chủ tịch UBND cấp xã ký cấp Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con cho người yêu cầu.</p>	phần tiếp nhận		<p>- Mẫu số 04 - Hồ sơ</p>
<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ</p>	<p>Trường hợp cần xác minh thêm</p>	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>2,5 ngày làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con</p>
<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>7,5 ngày làm việc</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con có đầy đủ thông tin.</p>	

<p>B4: Ký kết giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Hai bên nam nữ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Trích lục Đăng ký nhận cha, mẹ, con (Bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p>

04. Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con

Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc

Trường hợp cần xác minh thì thời gian giải quyết không quá 08 ngày làm việc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức Tư pháp – hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đơn giản: Công chức tư pháp - hộ tịch kiểm tra hồ sơ, ghi nội dung nhận cha, mẹ, con vào sổ đăng ký nhận cha, mẹ, con; ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cập nhật thông tin khai sinh theo hướng dẫn để lấy số định danh cá nhân. - Trình Chủ tịch UBND cấp 	Công chức tư pháp - hộ tịch	2,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Giấy khai sinh

	xã cấp Giấy khai sinh và Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con. Trường hợp cần xác minh thêm		7,5 ngày làm việc	
B4: Ký kết giải quyết qua giải TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã Ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con - Giấy khai sinh
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) (Hai bên nam nữ ký tên vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01

05. Thủ tục đăng ký khai tử

Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (**giải quyết tại chỗ**), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (**Mẫu số 01**) nhưng phải thực hiện cập nhật tình hình, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức Tư pháp – hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp đơn giản: Xem xét, nếu thấy việc khai tử đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi vào Sổ đăng ký khai tử, hướng dẫn người yêu cầu đăng ký hộ tịch kiểm tra nội dung Trích lục khai tử và Sổ đăng ký khai tử, ký tên người thực hiện</p> <p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục Khai</p>	Công chức tư pháp – hộ tịch	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử
			Tối đa 01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử - Trích lục khai tử có

				đầy đủ thông tin.
B4: Ký kết giải quyết qua TTHC	Ký kết giải quyết qua TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục Khai tử
B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Người đi khai tử ký tên vào sổ. - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục Khai tử (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục Khai tử bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

06. Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Thực hiện khi: Trẻ em sinh ra mà cha mẹ bị khuyết tật, ốm bệnh không thể đi đăng ký khai sinh cho con; cha mẹ bị bắt, tạm giam hoặc đang thi hành án phạt tù mà không còn ông bà nội, ngoại và người thân thích khác hoặc những người này không có điều kiện đi đăng ký khai sinh cho trẻ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; 	Công chức tư pháp – hộ tịch thực hiện tại nhà riêng của công dân hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động, bảo đảm thuận lợi cho người dân.	Tùy thời gian bố trí đăng ký khai sinh lưu động	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) để xử lý	Công chức tư pháp – hộ tịch	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trương hợp đơn giản: Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc khai sinh vào sổ đăng ký khai sinh (<i>trong mục Ghi chú ghi rõ "Đăng ký lưu động"</i>), xử lý hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

	dân xã ký Giấy khai sinh. Ký tên người thực hiện			
B4: Quyết quả quyết	Ký kết giải	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc
B5: Trả kết quả		- Trả kết quả thủ tục hành chính (Người đi khai sinh ký hoặc điểm chỉ vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hoặc trả kết quả tại nhà riêng của công dân	Trong giờ hành chính hoặc bố trí thời gian trả kết quả lưu động.
				- Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
				- Giấy khai sinh (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01

07. Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Thực hiện khi: Hai bên nam, nữ cùng thường trú trên địa bàn cấp xã mà một hoặc cả hai bên nam, nữ là người khuyết tật, ốm bệnh không thể đi đăng ký kết hôn được.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; 	Công chức tư pháp – hộ tịch thực hiện tại nhà riêng của công dân hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động, bảo đảm thuận lợi cho người dân.	Tùy thời gian bố trí đăng ký kết hôn lưu động	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) để xử lý	Công chức tư pháp – hộ tịch	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn (<i>trong mục Ghi chú ghi rõ "Đăng ký lưu động"</i>), xử lý hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký Giấy chứng nhận kết hôn. Ký tên người thực hiện	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn

B4: Quyết định qua duyệt	Ký kết giải Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Giấy chứng nhận kết hôn
B5: Trả kết quả	- Trả kết quả thủ tục hành chính (Hai bên nam nữ ký tên hoặc điểm chỉ vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hoặc trả kết quả tại nhà riêng của công dân	Trong giờ hành chính hoặc bố trí thời gian trả kết quả lưu động.	- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01

08. Thủ tục đăng ký khai tử lưu động

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Thực hiện khi: Người chết không có người thân thích, người thân thích không sống cùng địa bàn xã hoặc là người già, yếu, khuyết tật không đi đăng ký khai tử được.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; 	Công chức tư pháp – hộ tịch thực hiện tại nhà riêng của công dân hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động, bảo đảm thuận lợi cho người dân.	Tùy thời gian bố trí đăng ký khai tử lưu động	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) để xử lý	Công chức tư pháp – hộ tịch	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc khai tử vào sổ đăng ký kết hôn (<i>trong mục Ghi chú ghi rõ "Đăng ký lưu động"</i>), xử lý hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký Trích lục khai tử. Ký tên người thực hiện	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử

B4: Quyết định qua quyết	Ký kết giải	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử
B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả thủ tục hành chính (người đi đăng ký khai tử ký tên hoặc điểm chỉ vào Sổ) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hoặc trả kết quả tại nhà riêng của công dân	Trong giờ hành chính hoặc bố trí thời gian trả kết quả lưu động.	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục khai tử (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 	

09. Thủ tục đăng ký giám hộ

Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tư pháp - hộ tịch kiểm tra hồ sơ, nếu thấy yêu cầu đăng ký giám hộ đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì ghi vào Sổ đăng ký giám hộ. - Trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Trích lục đăng ký giám hộ 	Công chức tư pháp - hộ tịch	2,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ với	Công chức tư pháp - hộ tịch	Tối đa 01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử - Trích lục đăng ký giám hộ có đầy đủ thông tin.

	thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký giám hộ và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.				
B4: Ký kết giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký giám hộ	
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Người đăng ký giám hộ ký tên vào sổ. - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	Trong giờ hành chính	- Trích lục Đăng ký giám hộ (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục Đăng ký giám hộ bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.	

10. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ

Tổng thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tư pháp - hộ tịch kiểm tra hồ sơ, nếu thấy yêu cầu đăng ký giám hộ đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì ghi vào Sổ đăng ký chấm dứt giám hộ. - Trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ 	Công chức tư pháp - hộ tịch	2,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký chấm	Công chức tư pháp - hộ tịch	Tối đa 01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử - Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ có

	<p>đứt giám hộ với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đây đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>			đầy đủ thông tin.
<p>B4: Ký kết giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04</p> <p>- Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính</p> <p>- Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có)</p> <p>- Người đăng ký chấm dứt giám hộ ký tên vào sổ.</p> <p>- Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Trích lục Đăng ký chấm dứt giám hộ (bản chính); bản sao (nếu có yêu cầu)</p> <p>- Thu lại Mẫu giấy số 01</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ bản điện tử cho người yêu cầu qua</p>

				thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	--

11. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch

Tổng thời gian giải quyết T'THC:

+ **03 ngày làm việc** đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.

+ **Ngay trong ngày làm việc** đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

a. Quy trình nội bộ đối với trường hợp yêu cầu thay đổi hộ tịch, cải chính hộ tịch

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thu thực hành chính;	Cả nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản: Xem xét nếu thấy yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức tư pháp - hộ tịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân	Công chức tư pháp - hộ tịch	2,5 ngày làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch

dân cấp xã cấp Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch cho người yêu cầu.

+ Trường hợp thay đổi, cải chính hộ tịch liên quan đến Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung thay đổi, cải chính hộ tịch vào Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn; bổ sung thông tin hộ tịch vào mục tương ứng và đóng dấu vào nội dung bổ sung.

+ Trường hợp đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch không phải tại nơi đăng ký hộ tịch trước đây thì UBND cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến UBND nơi đăng ký hộ tịch trước đây để ghi vào Sổ hộ tịch.

+ Trường hợp nơi đăng ký hộ tịch trước đây là Cơ quan đại diện thì UBND cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch

	đến Bộ Ngoại giao để chuyển đến Cơ quan đại diện ghi vào Sổ hộ tịch. Trường hợp cần xác minh thêm			- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.	Công chức tư pháp – hộ tịch	Tối đa 01 ngày	- Biểu mẫu điện tử Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch có đầy đủ thông tin.
B4: Ký duyệt quá giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã Ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch (bản chính); bảo sao

	chính và thu lệ phí (nếu có) - Người đăng ký chấm dứt giám hộ ký tên vào sổ. - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm			(nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	---

b. Quy trình nội bộ đối với trường hợp bổ sung hộ tịch

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính;	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ

<p>B3: Thực hiện xử lý hồ sơ</p>	<p>Trường hợp đơn giản: Xem xét nếu thấy yêu cầu bỏ sung hồ tịch đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức tư pháp - hộ tịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Trích lục bỏ sung hồ tịch cho người yêu cầu.</p> <p>+ Trường hợp bỏ sung thông tin hồ tịch liên quan đến Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung thay đổi, cải chính ô tịch vào Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn; bỏ sung thông tin hồ tịch vào mục tương ứng và đóng dấu vào nội dung bỏ sung.</p>	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục bỏ sung hồ tịch</p>
	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số đề người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>Trong ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Trích lục bỏ sung hồ tịch có đầy đủ thông tin.</p>

B4: Ký duyệt qua quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch
B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch (bản chính); bảo sao (nếu có yêu cầu) - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục thay đổi hộ tịch/cải chính hộ tịch bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

12. Thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 03 ngày làm việc

Trường hợp phải gửi văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
---------------------------------	---------------------------	-------------------------------	----------------------------	--------------------------

B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cả nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản: Xem xét, nếu thấy yêu cầu xin cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Công chức tư pháp - hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi nhận kết quả hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời trong thời gian 2,5 ngày công chức tư pháp – hộ tịch tham mưu trình Chủ tịch UBND xã cấp Giấy xác nhận tình trạng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cần xác minh thêm, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu văn bản gửi xác minh. 			

	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	Công chức tư pháp – hộ tịch	hôn nhân Tối đa 01 ngày	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có đầy đủ thông tin.</p>
B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	<p>- Mẫu số 04</p> <p>- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân</p>
B5: Trả kết quả	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính</p> <p>- Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có)</p> <p>- Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	Trong giờ hành chính	<p>- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân</p> <p>- Thu lại Mẫu giấy số 01</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân bản điện tử</p>

				<p>cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p> <p>- Trả qua dịch vụ bưu chính (nếu có yêu cầu)</p>
--	--	--	--	---

13. Thủ tục đăng ký lại khai sinh

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp đơn giản : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc khai sinh vào sổ đăng ký khai sinh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký Giấy khai sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cần xác minh thêm, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu văn bản gửi xác minh. 	Công chức tư pháp - hộ tịch	<p>4,5 ngày làm việc</p> <p>Sau khi nhận kết quả hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời trong thời gian 4,5 ngày công chức tư pháp - hộ tịch tham</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

			mưu trình Chủ tịch UBND xã cấp giấy khai sinh	
	Trưởng hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.	Công chức tư pháp - hộ tịch	Tối đa 01 ngày	- Biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh có đầy đủ thông tin.
B4: Ký kết giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Giấy khai sinh
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	Trong giờ hành chính	- Giấy Khai sinh - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy Khai sinh bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.

14. Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức Tư pháp - hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp đơn gian : Xem xét, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc khai sinh vào sổ đăng ký khai sinh, xử lý hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký Giấy khai sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cần xác minh thêm, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu văn bản gửi xác minh. 	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc Sau khi nhận kết quả hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời trong thời gian 4,5 ngày công chức tư pháp - hộ tịch tham	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy khai sinh

	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	<p>Công chức tư pháp – hộ tịch</p>	<p>mưu trình Chủ tịch UBND xã cấp giấy khai sinh</p> <p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy Khai sinh có đầy đủ thông tin.</p>
<p>B4: Ký kết duyệt qua giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04</p> <p>- Giấy khai sinh</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính</p> <p>- Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có)</p> <p>- Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận tiếp nhận</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Giấy Khai sinh</p> <p>- Thu lại Mẫu giấy số 01</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy khai sinh bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, Kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p>

15. Thủ tục đăng ký lại kết hôn

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.

Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức Tư pháp – hộ tịch xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	<p>Trường hợp đơn giản: Xem xét, kiểm tra hồ sơ nếu thấy hồ sơ đúng quy định pháp luật thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt</p>	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Giấy Giấy chứng nhận kết hôn

	<p>- Trường hợp cần xác minh thêm, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu văn bản gửi xác minh.</p>		<p>Sau khi nhận kết quả hoặc quá 20 ngày không có văn bản trả lời trong thời gian 4,5 ngày công chức tư pháp – hộ tịch tham mưu trình Chủ tịch UBND xã cấp giấy Giấy chứng nhận kết hôn</p>	
	<p>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận kết hôn với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Giấy Chứng nhận kết hôn và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>	<p>Công chức tư pháp – hộ tịch</p>	<p>Tối đa 01 ngày</p>	<p>- Biểu mẫu điện tử Giấy chứng nhận kết hôn có đầy đủ thông tin.</p>
<p>B4: Ký duyệt qua giải quyết TTHC</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt</p>	<p>Chủ tịch UBND cấp xã</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<p>- Mẫu số 04 - Giấy Giấy chứng nhận kết hôn</p>

B5: Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm 	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy Chứng nhận kết hôn - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Giấy chứng nhận kết hôn bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
------------------------	---	-------------------------------	----------------------	---

16. Thủ tục đăng ký lại khai tử

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc

Trường hợp cần xác minh thì thời gian giải quyết không quá 10 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính;	Cả nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về công chức Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Trường hợp đơn giản: Xem xét, nếu thấy việc khai tử lại đủ điều kiện thì công chức tư pháp - hộ tịch ghi vào Sổ đăng ký khai tử. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký cấp Trích lục khai tử	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 ngày làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04
	- Trường hợp cần xác minh thêm, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu		9,5 ngày làm việc	- Hồ sơ - Mẫu số 04 - Trích lục khai tử

	văn bản gửi xác minh.	Công chức tư pháp -- hộ tịch	Tối đa 01 ngày	- Biểu mẫu điện tử Trích lục Khai tử có đầy đủ thông tin.
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện tử Trích lục Khai tử với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử Trích lục Khai tử và xác nhận. - Lưu chính thức trên phần mềm.			
B4: Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Trích lục khai tử
B5: Trả kết quả	- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm	Công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	- Trích lục khai tử - Thu lại Mẫu giấy số 01 - Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả Trích lục khai tử bản điện tử cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc

				thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.
--	--	--	--	---

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ

1. Cấp bản sao trích lục hộ tịch

Tổng thời gian giải quyết: Ngay trong ngày làm việc; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả sang ngày hôm sau

Trường hợp giải quyết, trả kết quả ngay sau khi nộp hồ sơ (giải quyết tại chỗ), công chức tiếp nhận không phải lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01) nhưng phải thực hiện cập nhật tình hình, kết quả giải quyết vào phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thông nhất, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào Phần mềm; - Số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính; 	Cá nhân, công chức tại Bộ phận một cửa	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Phòng Tư pháp xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Thực hiện xử lý hồ sơ	Xem xét, cấp bản sao từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch	Công chức làm công tác hộ tịch	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ - Mẫu số 04 - Bản sao trích lục hộ tịch
	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì gửi biểu mẫu điện	Công chức tư pháp -- hộ tịch	Tối đa 01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu điện tử bản sao trích lục

	<p>từ bản sao, trích lục hộ tịch với thông tin đầy đủ cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đây đủ của các thông tin trên biểu mẫu điện tử bản sao, trích lục hộ tịch và xác nhận.</p> <p>- Lưu chính thức trên phần mềm.</p>			<p>hộ tịch có đầy đủ thông tin.</p>
<p>B4: Ký kết duyệt qua giải quyết TTIC</p>	<p>Trình Thủ trưởng cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử ký phê duyệt</p>	<p>Lãnh đạo cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử</p>	<p>01 giờ làm việc</p>	<p>- Hồ sơ - Mẫu số 04</p> <p>- Bản sao, trích lục hộ tịch</p>
<p>B5: Trả kết quả</p>	<p>- Số hóa kết quả thủ tục hành chính - Trả kết quả thủ tục hành chính và thu lệ phí (nếu có) - Kết thúc việc trả kết quả trên phần mềm</p>	<p>Công chức tại Bộ phận một cửa</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>- Bản sao, trích lục hộ tịch - Thu lại Mẫu giấy số 01</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu trả kết quả điện tử thì trả kết quả bản sao, trích</p>

				<p>lục hộ tịch bản điện tử cho người yêu cầu qua thu điện tử hoặc thiết bị số, kho dữ liệu điện tử cá nhân.</p> <p>- Trả qua dịch vụ bưu chính (nếu có yêu cầu)</p>
--	--	--	--	---